

# KINH NGHIỆM HUY ĐỘNG VỐN TÍN DỤNG CHO ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN KINH TẾ ĐỊA PHƯƠNG

● VŨ THỊ ANH

## TÓM TẮT:

Bài viết đưa ra kinh nghiệm huy động vốn tín dụng của chính quyền địa phương, huy động và quản lý vốn ODA, huy động vốn của quỹ đầu tư và của các ngân hàng của một số quốc gia; từ đó đưa ra bài học huy động vốn cho các tỉnh, thành phố Việt Nam như là phát hành trái phiếu đô thị, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn ODA, nêu cao vai trò của quỹ đầu tư tỉnh, cải thiện mối quan hệ với các ngân hàng.

**Từ khóa:** Trái phiếu đô thị, quỹ đầu tư, ngân hàng, phát triển kinh tế.

## 1. Kinh nghiệm huy động nguồn vốn tín dụng cho đầu tư phát triển của một số quốc gia trên thế giới

Nhu cầu phát triển ngày càng cao, dân số tăng nhanh chóng gây ra áp lực nặng nề đến với nhiều quốc gia: mở rộng phạm vi tỉnh thành phố, đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng, phát triển các ngành kinh tế mũi nhọn, giải quyết vấn đề nhà ở và việc làm cho người dân... Ngay tại các nước phát triển, nguồn NSNN cũng không thể đáp ứng đủ để giải quyết thỏa đáng những vấn đề nan giải nói trên. Do đó, mở rộng tín dụng phát triển kinh tế - xã hội là vấn đề luôn đặt ra kể với cả nước phát triển và đang phát triển.

### 1.1. Kinh nghiệm huy động từ vay vốn trong nước của chính quyền địa phương

Nhu cầu vay vốn cho phát triển của chính quyền địa phương được tài trợ bởi các ngân hàng chuyên doanh, quỹ phát triển đô thị hoặc bằng

cách phát hành trái phiếu đô thị. Một số quốc gia như Pháp, Đức, Bỉ, Hà Lan... lựa chọn cách tài trợ chủ yếu bởi các ngân hàng chuyên doanh và quỹ phát triển đô thị. Các ngân hàng và quỹ này cung cấp tín dụng và các dịch vụ tài chính liên quan cho chính quyền địa phương. Một số khác như Ấn Độ, Thụy Sĩ, Thái Lan... điển hình là Hoa Kỳ, chính quyền địa phương chủ yếu lựa chọn hình thức phát hành trái phiếu đô thị. Nhìn chung, so với cách thức đi vay ngân hàng chuyên doanh, thì cách này có nhiều ưu điểm hơn về thời hạn vay dài, lãi suất thấp, giảm thiểu rủi ro và ổn định tài chính hơn. Song đối với các nền kinh tế đang phát triển, trái phiếu đô thị chưa hẳn là công cụ huy động vốn tốt nhất, bởi lẽ thị trường tín dụng địa phương chưa phát triển, chưa thực hiện được việc đánh giá xếp hạng tín nhiệm, kỹ năng quản trị và điều hành dự án chưa tốt, khung pháp lý chưa hoàn thiện.

### **1.2. Kinh nghiệm huy động từ vay vốn ODA**

Vấn động và sử dụng nguồn vốn ODA đã mang lại hiệu quả thiết thực đối với một số quốc gia. Song với một số quốc gia khác, tình hình hoàn toàn ngược lại, gánh nặng nợ nần của quốc gia trở nên trầm trọng nhưng kết quả đạt được rất khiêm tốn. Sau đây là kinh nghiệm của một số quốc gia trong huy động và sử dụng vốn ODA:

Ba Lan là một trong số các quốc gia ở châu Âu khá thành công trong việc huy động và sử dụng vốn ODA. Ngay cả đối với các khoản vốn ODA không hoàn lại vẫn được giám sát chặt chẽ. Ban Lan đã xây dựng được cơ sở pháp lý rõ ràng và chính xác trong toàn bộ quá trình, có hướng dẫn chi tiết trong từng khâu thực hiện. Ba Lan tập trung đầu tư vốn ODA và nguồn nhân lực và năng lực thể chế. Các cấp liên quan từ trung ương đến địa phương phối hợp chặt chẽ với nhà tài trợ. Đặc biệt, quốc gia này rất chú trọng công tác kiểm soát, kế toán và kiểm toán trong cả 3 giai đoạn: trước đầu tư, trong đầu tư và sau đầu tư khi dự án đã hoàn thành và vận hành.

Trung Quốc là một trong những quốc gia châu Á đã có những cải cách thành công về quản lý vốn ODA. Thời gian trước, Trung Quốc chỉ chú trọng về số lượng và đầu tư dàn trải. Sau đó nhận ra sai lầm, Trung Quốc quản lý vốn ODA tập trung vào 2 cơ quan: Bộ Tài chính và Ủy ban Cải cách và Phát triển quốc gia. Ủy ban này chịu trách nhiệm xem xét, lựa chọn các chương trình dự án và trình phê duyệt. Bộ Tài chính phụ trách vấn đề tìm kiếm đối tác tài trợ và giám sát việc sử dụng vốn ODA. Trung Quốc có chiến lược hợp tác vay nợ ODA rất tốt, xây dựng dự án tốt, có cơ chế điều phối, giám sát tốt và chú trọng công tác theo dõi giám sát và đánh giá. Họ đạt được trình độ chuyên nghiệp hóa trong vấn đề chuẩn bị dự án, đánh giá thẩm định dự án, trong công tác đấu thầu và giám sát thi công. Việc đánh giá dự án được giao cho đơn vị tư vấn đảm nhiệm và chỉ sau khi có ý kiến đồng thuận của đơn vị tư vấn, Ủy ban cải cách và phát triển quốc gia mới xem xét và lựa chọn. Công tác đấu thầu do các cơ quan đấu thầu chuyên trách có kinh nghiệm đấu

thầu quốc tế đảm nhận. Họ chỉ tiến hành đàm phán với nhà tài trợ khi nghiên cứu khả thi của dự án đã được phê duyệt và khoản vay chỉ được chấp nhận sau khi đã hoàn thành thiết kế kỹ thuật. Ngay từ ban đầu các dự án được bố trí đầy đủ vốn đối ứng với tỷ lệ khá cao. Vốn đối ứng được huy động từ trong nước: vốn của cơ quan chủ quản, vốn vay từ các ngân hàng và phát hành trái phiếu. Họ thực hiện tốt chế độ báo cáo và kiểm toán. Công tác kiểm toán được thực hiện ở cả 3 giai đoạn: trước khi dự án khởi công, trong quá trình triển khai thực hiện dự án, sau khi dự án đã hoàn thành và đi vào khai thác. Để tạo điều kiện thuận lợi và giảm bớt chi phí cho các dự án, Trung Quốc chủ trương miễn giảm thuế đối với các dự án ODA, kể cả các dự án vay lại. Về trách nhiệm trả nợ, họ tuân thủ nguyên tắc ai vay, ai hưởng lợi thì người đó trả. Trách nhiệm trả nợ vốn vay ODA được quy định rõ ràng: Chính phủ trả nợ các khoản vay của Chính phủ, chính quyền địa phương trả nợ khoản vay của mình, các thành phần kinh tế khác trả nợ khoản mình vay. Chính phủ không chịu trách nhiệm và trả nợ thay.

### **1.3. Kinh nghiệm huy động từ một số quỹ đầu tư nước ngoài**

*Công ty tín thác và đầu tư ở Trung Quốc (TICs):* Đầu những năm 80 của thế kỷ 20, Trung Quốc đã hình thành các TICs riêng của từng địa phương để tăng cường phân cấp quản lý kinh tế cho chính quyền địa phương. TICs huy động các nguồn tài chính từ chính quyền địa phương, các doanh nghiệp, các quỹ bảo hiểm và từ các tổ chức khác, có thể được phát hành trái phiếu ra nước ngoài. Hoạt động chính của TICs là thực hiện chức năng ủy thác tài chính: nhận tiền gửi ủy thác và cho vay, đầu tư theo ủy thác của khách hàng. Ngoài ra, TICs còn cho vay tư doanh, cho thuê tài chính, kinh doanh chứng khoán, kinh doanh bất động sản, tư vấn đầu tư, quản lý quỹ đầu tư...

*Quỹ Phát triển đô thị Tamil (TNUDF) của Ấn Độ:* TNUDF là trung gian tài chính có chức năng đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng đô thị tại tỉnh Tamil Nadu của Ấn Độ. Đây là một trong các mô hình

quy đô thị vận hành tốt nhất trong khối các nước đang phát triển. TNUDF là pháp nhân được thành lập vào năm 1996 và độc lập với chính quyền địa phương. Chính quyền địa phương sở hữu 49% vốn còn 51% thuộc sở hữu các tổ chức tài chính khác. TNUDF đảm nhiệm nhiều vai trò khác nhau trong lĩnh vực tài chính cho chính quyền địa phương: quản lý các nguồn viện trợ, hỗ trợ chính quyền địa phương và cho vay lại, hỗ trợ chính quyền địa phương phát hành trái phiếu, thực hiện hợp tác đầu tư công - tư tạo nguồn tài chính dài hạn cho các dự án địa phương, tư vấn tài chính, hỗ trợ chuẩn bị dự án, tập hợp các khoản tín dụng nhỏ lẻ cho các dự án qua việc phát hành một loại trái phiếu chung cho tất cả đối tượng này...

#### **1.4. Kinh nghiệm huy động vốn của hệ thống ngân hàng**

Ở Nhật Bản, nguồn vốn huy động chủ yếu của các ngân hàng là nguồn tiền tiết kiệm trong dân cư. Do đặc tính tiêu dùng, dù thu nhập thấp hơn một số nước kinh tế phát triển và giá cả khá đắt đỏ song người Nhật vẫn để dành một phần đáng kể cho tiết kiệm. Với một số ngân hàng, nguồn tiền gửi tiết kiệm của dân cư là nguồn vốn kinh doanh chủ yếu. Vì vậy, ở ngân hàng có một loại ngân hàng đặc biệt là ngân hàng tiết kiệm.

Ở Trung Quốc, trong công tác huy động vốn, các ngân hàng chú trọng xây dựng công cụ lãi suất linh hoạt, mềm dẻo, phát triển mạng lưới huy động và quan tâm tăng cường huy động nguồn vốn trung dài hạn nhằm đáp ứng nhu cầu đầu tư rất lớn của nền kinh tế.

Ở Thái Lan, để tăng cường huy động vốn, các ngân hàng đã thực hiện nhiều giải pháp: đa dạng hóa các hình thức huy động, đầu tư công nghệ ngân hàng hiện đại nhất là công nghệ thanh toán, tăng cường phát triển mạng lưới giao dịch, chú trọng nâng cao chất lượng và phát triển dịch vụ mới...

#### **2. Bài học rút ra cho các chính quyền tỉnh trong công tác huy động vốn**

*Một là*, chính quyền tỉnh vay vốn cho đầu tư phát triển kinh tế qua phát hành trái phiếu đô thị

có ưu điểm hơn so với cách thức vay ngân hàng. Bởi lẽ phương thức này giúp cho chính quyền tỉnh có nguồn vốn dài hạn hơn. Đồng thời, góp phần nâng cao uy tín, khả năng quản lý ngân sách, công khai thông tin và minh bạch tài chính của chính quyền tỉnh.

Song khả năng thành công của việc phát hành trái phiếu đô thị phụ thuộc vào nhiều yếu tố: uy tín, hành lang pháp lý, mức độ phát triển thị trường trái phiếu đô thị, khả năng nhận ủy thác phát hành của Quỹ Đầu tư phát triển, kỹ năng quản trị và điều hành dự án...

*Hai là*, chính sách vận động và sử dụng vốn ODA phải có định hướng, mục tiêu rõ ràng, đầu tư phải tập trung và tránh dàn trải. Chính sách này phải nằm trong chiến lược vay nợ tổng thể dù ở phạm vi quốc gia hay tỉnh. Quản lý vốn ODA phải theo quan điểm kết quả và hiệu quả cho cả 2 phía: nhà tài trợ và bên nhận tài trợ. Xây dựng quy trình quản lý vốn ODA một cách cụ thể, phân nhiệm vụ rõ ràng cho từng bộ phận. Thực hiện chuyên nghiệp hóa các khâu: vận động, chuẩn bị dự án, thẩm định dự án, đấu thầu, giám sát thi công, theo dõi đánh giá trong các giai đoạn trước, trong và sau đầu tư. Chủ động bố trí nguồn vốn đối ứng và nguồn trả nợ.

*Ba là*, Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh thực hiện tốt chức năng nhà đầu tư mở đường bằng chiến lược vốn môi, tập trung các hình thức đầu tư hợp tác công - tư, huy động các nguồn vốn ngoài nhà nước, trong đó có nguồn vốn tín dụng, cho nhu cầu phát triển của địa phương.

*Bốn là*, ngân hàng trên địa bàn tỉnh phải không ngừng củng cố uy tín, phát triển thương hiệu, mạng lưới giao dịch, đa dạng hóa danh mục sản phẩm tiền gửi, thực hiện chính sách lãi suất linh hoạt, cải tiến chất lượng và tiện ích dịch vụ, tăng cường công tác marketing huy động vốn, thực hiện chính sách kinh doanh năng động.

*Năm là*, khả năng hấp thu nguồn vốn tín dụng của tỉnh phụ thuộc vào tình hình đầu tư kinh doanh trên địa bàn, do đó phải nâng cao hiệu quả đầu tư, mở rộng hoạt động đầu tư... ■

**TÀI LIỆU THAM KHẢO:**

1. Phạm Phan Dũng (2008). *Giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động của quỹ đầu tư phát triển địa phương ở Việt Nam. Luận án tiến sỹ kinh tế.*
2. Đinh Xuân Hạng (2009). "Vận dụng giải pháp từ các ngân hàng thương mại nước ngoài và trong nước để tăng cường nguồn vốn tại các ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam", *Tạp chí Ngân hàng.*
3. Diệp Gia Luật (2008). "Thực trạng và giải pháp phát triển thị trường trái phiếu đô thị ở Việt Nam", *Phát triển kinh tế.*

**Ngày nhận bài: 23/4/2019**

**Ngày phản biện đánh giá và sửa chữa: 3/5/2019**

**Ngày chấp nhận đăng bài: 13/5/2019**

*Thông tin tác giả:*

**ThS. VŨ THỊ ANH**

**Khoa Tài chính Ngân hàng**

**Trường Đại học Kinh tế Kỹ thuật công nghiệp**

**EXPERIENCE OF MOBILIZING CREDIT  
FOR DEVELOPING LOCAL ECONOMIES**

● Master. **VU THI ANH**

Faculty of Finance - Banking

University of Economics - Technology for Industries

**ABSTRACT:**

This article provides the experience of some countries' local authorities of mobilizing credit, mobilizing and managing the ODA capital, and mobilizing capital from investment funds and banks. This article also draws out lessons for Vietnam's provinces and cities in mobilizing capital including issuing urban bonds, improving the efficiency of the ODA capital, raising the role of provincial investment funds, and improving relationships with banks.

**Keywords:** Municipal bonds, investment funds, banks, economic development.